

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ

Tân An, ngày 24 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 84 ấp VB, xã AVN thành phố T, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Võ Công T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 84 ấp VB, xã AVN thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị N và ông Võ Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị N và ông Võ Công T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Minh P, sinh ngày 02/12/2011. Khi ly hôn, các bên thống nhất giao cháu P cho bà N nuôi dưỡng, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 02/3/2023 cho đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Thị N và ông Võ Công T xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Các bên thống nhất bà Trương Thị N phải chịu 150.000đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002021 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Hoàn lại cho bà Nhuần số tiền án phí còn lại là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP. TA;
- Chi cục THADS TP. TA;
- UBND xã An Vĩnh Ngãi, TPTA, LA;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương